

KẾT LUẬN
HỘI NGHỊ LẦN THỨ MƯỜI BẢY
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XV
về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2019;
phương hướng, nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2020

Hội nghị lần thứ mười bảy Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV (*họp ngày 16-10-2019*) đã nghe và cho ý kiến đối với Tờ trình của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2020. Sau khi thảo luận, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kết luận:

I. Về tình hình kinh tế-xã hội năm 2019

Năm 2019, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh đạt được những kết quả tích cực trên các lĩnh vực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế ước tăng 9,96%. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 3.124 tỷ đồng, vượt 26,6% dự toán. Chương trình xây dựng nông thôn mới được quan tâm triển khai thực hiện và đạt nhiều kết quả. Lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao và du lịch tiếp tục phát triển. An sinh xã hội được đảm bảo. Trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; đối ngoại được tăng cường, mở rộng.

Tuy nhiên, tiến độ giải ngân vốn đầu tư còn chậm. Một số dự án kêu gọi đầu tư chậm triển khai thực hiện. Tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp diễn biến phức tạp. Chất lượng một số dịch vụ y tế và nguồn nhân lực ở tuyến cơ sở còn hạn chế. Tình trạng vi phạm trật tự đô thị, xây dựng còn diễn ra. Công tác đấu tranh với các loại tội phạm có lúc, có nơi chưa hiệu quả; tai nạn giao thông chưa được kiểm chế...

II. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của năm 2020

1. Phương hướng

Đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ; phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các khu đô thị mới kết hợp với dịch vụ. Phát triển văn hóa, xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tăng cường quản lý tài

nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính; sắp xếp tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Mở rộng, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu và lĩnh vực đột phá

2.1. Các chỉ tiêu chủ yếu: Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) trên 12% so với năm 2019. Cơ cấu kinh tế năm 2020: Khu vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản 24-25%; Khu vực Công nghiệp và Xây dựng 28-29%; Khu vực Dịch vụ: 39-40%. Thu nhập bình quân đầu người trên 45 triệu đồng. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn trên 3.500 tỷ đồng. Giá trị xuất khẩu đạt 150 triệu USD. Dân số trung bình năm 2020 khoảng 555 ngàn người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 52%. Tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2020 giảm từ 3-4% so với cuối năm 2019. Trong năm 2020 có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn. Số giường bệnh trên một vạn dân (*không tính giường trạm y tế xã*) đạt 37,9 giường. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 90,35%. Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%. Tỷ lệ che phủ rừng (*có tính cây cao su*) đạt 62,85%.

2.2. Lĩnh vực đột phá: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả 3 lĩnh vực đột phá được xác định tại Kết luận số 948-KL/TU, ngày 02-11-2018 của Tỉnh ủy "*về tình hình kinh tế-xã hội năm 2018; phương hướng, nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2019*" và Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 09-01-2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "*về triển khai thực hiện các lĩnh vực đột phá trong năm 2019*"; đồng thời, bổ sung, gắn nhiệm vụ, giải pháp phát triển du lịch vào lĩnh vực đột phá về đô thị, cụ thể: Tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các khu, cụm công nghiệp - đô thị - dịch vụ; phát triển du lịch theo hướng du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng với bản sắc riêng của Kon Tum.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

3.1. Về kinh tế

- Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh. Khai thác và sử dụng có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để phát triển kinh tế tăng trưởng cao và bền vững, có cơ cấu hợp lý.

- Phát triển toàn diện nông nghiệp đi vào chiều sâu, theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ. Phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung với qui mô lớn, ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh; đẩy nhanh việc áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất; tăng mạnh sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nâng cao chất lượng, tăng sức cạnh tranh cho sản phẩm.

Đẩy mạnh phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của tỉnh. Tập trung nguồn lực thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới. Phát triển đàn gia súc, gia cầm gắn với xây dựng cơ sở giết mổ tập trung, trong đó có kế hoạch phát triển lại đàn lợn nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu tiêu dùng của người dân.

- Tiếp tục nâng cao độ che phủ rừng và chất lượng rừng. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đẩy mạnh giao đất, giao rừng, nâng cao thu nhập và đời sống của người dân làm lâm nghiệp. Nâng cao hiệu quả kinh tế rừng trồng, phát triển lâm nghiệp đa chức năng, trồng rừng gỗ lớn, gỗ quý và lâm sản ngoài gỗ, nhất là các loại dược liệu.

- Khai thác hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về thuế, hạn chế nợ đọng thuế phát sinh. Tập trung huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại. Đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, kịp thời giải quyết những vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án quan trọng của tỉnh, nhất là Dự án tuyến tránh đường Hồ Chí Minh, đoạn qua thành phố Kon Tum và Dự án đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24...

- Khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử, di sản vật thể và phi vật thể... để thu hút du khách. Tăng cường quảng bá, xây dựng và giới thiệu các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương như du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng, du lịch thể thao.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về quản lý trật tự đô thị, xây dựng và bảo vệ môi trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý trật tự đô thị, xây dựng và tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu dân cư, khu sản xuất tập trung. Tăng cường vệ sinh học đường, công sở trên địa bàn tỉnh, nhất là ở cơ sở. Chủ động phòng, chống, ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, trong đó rà soát, chuẩn bị quỹ đất phù hợp để thu hút các dự án đầu tư có quy mô sử dụng quỹ đất lớn; kiểm tra, rà soát, thu hồi chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư chậm triển khai thực hiện và kéo dài thời gian, thực hiện chiếm đất; đồng thời đồng hành, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư có quy mô lớn đã có chủ trương đầu tư trên địa bàn. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ khởi nghiệp. Nhanh chóng cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); duy trì và nâng cao chỉ số quản trị hành chính công cấp tỉnh.

3.2. Về văn hóa - xã hội

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045, Đề án Quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ trí thức tỉnh Kon Tum đến năm 2020, Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là giáo dục vùng sâu, vùng xa. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức nhằm nâng cao trình độ, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao hiệu quả ứng dụng khoa học công nghệ, chuyên giao tiến bộ kỹ thuật. Hỗ trợ, khuyến khích các cơ sở sản xuất đầu tư nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ, lựa chọn công nghệ sản xuất tiên tiến, hiện đại.

- Tạo nhiều việc làm mới và giải quyết việc làm cho người lao động; thực hiện tốt Đề án Hỗ trợ các huyện nghèo đẩy mạnh xuất khẩu lao động góp phần giảm nghèo nhanh, bền vững giai đoạn 2009-2020. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công; các chính sách, chương trình, dự án về giảm nghèo bền vững. Phát triển hệ thống y tế và dịch vụ chăm sóc sức khỏe cộng đồng, thu hẹp sự chênh lệch về khả năng tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe của người dân; chủ động theo dõi, phòng, chống, ngăn chặn sự lây lan các dịch bệnh lây nhiễm. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo.

3.3. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- Triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Theo dõi, nắm chắc tình hình, đặc biệt là trên tuyến biên giới, nội địa, ngoại biên, đặc biệt là trong các dịp lễ, tết, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương. Tăng cường các biện pháp đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm; triệt xóa các băng, nhóm tội phạm, các hoạt động cho vay nặng lãi, tín dụng đen, đòi nợ thuê, siết nợ... Quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông.

- Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, Chương trình hỗ trợ khởi nghiệp, nhanh chóng cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng. Đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với các tỉnh giáp biên của Lào và Campuchia; thực hiện có hiệu quả các bản ghi nhớ hợp tác đã ký kết với các địa phương của Hàn Quốc và mở rộng hợp tác với một số tỉnh của Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc...

III. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn,

đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ, các huyện uỷ, thành uỷ, các đồng chí Tỉnh uỷ viên
khẩn trương quán triệt đến đảng viên, cán bộ, công chức; đồng thời lãnh đạo triển
khai thực hiện có hiệu quả nội dung thuộc trách nhiệm của ngành, địa phương
mình được xác định tại Kết luận này.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh
lãnh đạo việc bổ sung, hoàn chỉnh các văn bản có liên quan trình Hội đồng nhân
dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Văn phòng Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giúp Ban
Thường vụ Tỉnh uỷ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành triển khai thực
hiện Kết luận này, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ để chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng (b/c),
- Ban Kinh tế Trung ương (b/c),
- Các đ/c Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh,
- Các huyện uỷ, thành uỷ,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Hùng